

## 29. Lời hứa Thánh Linh

Giăng 14: 15-31  
Tin Mừng Theo Giăng

Chúng ta đang tiếp tục từ đoạn cuối, Giăng 14: 1-14, nơi Chúa Giêsu và mười một môn đệ đang ngả trên những chiếc ghế dài quanh một chiếc bàn thấp tại phòng trên trong Bữa Ăn Tối Cuối Cùng. Giu-đa đã rời khỏi phòng để hoàn thành hành vi phản bội của mình (Ma-thi-ơ 26: 14-16). Khi Chúa Giêsu tiếp tục chia sẻ tâm lòng của Ngài với các môn đệ, tôi tưởng tượng họ ngồi khoanh chân, bám sát từng lời khi Chúa Kitô nói một số lời dạy sâu sắc nhất mà các môn đệ từng nghe. Chúa Kitô chỉ còn lại một thời gian ngắn trước nỗi đau đớn trong Vườn Gethsemane và sự đóng đinh. Ngài đã phải chuẩn bị hết lòng cho những giờ phút đen tối sắp tới khi dường như tất cả các môn đệ đã mất hết tất cả, một điều gì đó rất xa sự thật. Ngài tiếp tục khuyến khích họ bằng những lời tiếp theo của mình:

<sup>15</sup> Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. <sup>16</sup> Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời, <sup>17</sup> tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi. <sup>18</sup> Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các ngươi. <sup>19</sup> Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy ta; vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. <sup>20</sup> Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi. (Giăng 14:15-20).

### Lời hứa của Chúa Thánh Thần

Chúa Giêsu hứa rằng Ngài sẽ nài xin Cha và Ngài sẽ ban “một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời”- tức là Thần lễ thật (câu 16-17). Mười một người đàn ông này đang ngồi quanh bàn không phải là những “vị thánh siêu phàm”, thay vào đó, Chúa đã chọn họ vì họ giống như anh em và tôi. Các nhà tôn trưởng đã không nghĩ nhiều về họ, nghĩ rằng họ vô học như rất nhiều người trong chúng ta đọc những lời này, nhưng sau khi họ được làm vừa lòng bởi Thánh Linh vào ngày Lễ Ngũ tuần, họ đã làm kinh ngạc những người nghĩ rất ít về họ: “**Khi chúng thấy sự đạn dĩ của Phi-e-rơ và Giăng, biết rõ rằng ấy là người dốt nát không học, thì đều lấy làm lạ; lại nhận biết hai người từng ở với Đức Chúa Giêsu.**” (Công vụ 4:13). Các môn đệ được chọn vì thực tế họ là những người đàn ông bình thường, ít học để mà vinh quang và quyền năng của Thiên Chúa có thể được chứng minh. Họ không phải là người vĩ đại của Thiên Chúa; họ là người của một vị thần vĩ đại. Sự lựa chọn con người của Đức Chúa khuyến khích tất cả chúng ta khi chúng ta dừng lại để xem xét một Thiên Chúa toàn năng có thể làm gì với những người đàn ông và phụ nữ bình thường như anh em và tôi. Lu-ca, tác giả Tin Mừng Thánh Lu-ca, đã nói về lời hứa này của Thánh Thần trong cuốn sách thứ hai của mình, Sách Công vụ:

Lúc ở với các sứ đồ, Ngài dặn rằng: “**đừng ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở đó chờ điều Cha đã hứa,** là điều các ngươi đã nghe ta nói. (Công Vụ 1:4).

Chúa Giêsu kêu gọi sự xuất hiện của Chúa Thánh Thần vào Ngày Lễ Ngũ Tuần; “**Điều mà Cha đã hứa hẹn**” Lời hứa đó là gì? Đó là một tuyên bố hoặc đảm bảo rằng một người sẽ làm một điều cụ thể hoặc một điều cụ thể sẽ xảy ra. Lời hứa này được đưa ra, không chỉ cho các môn đệ ngả quanh

bàn với Ngài mà còn cho tất cả những ai tin và đặt niềm tin vào Chúa Kitô. Chúa Thánh Thần là quà tặng của Thiên Chúa. Một người phải làm gì để có được món quà? Hoàn toàn không có gì! Nếu không, đó sẽ không phải là một món quà. Khi một người được trả tiền để làm việc cả tuần, ông chủ của anh ta có cho anh ta tiền lương làm quà tặng không? Dĩ nhiên là không! Họ đã làm việc chăm chỉ để có được những gì họ xứng đáng làm việc cả tuần. Một món quà không phụ thuộc vào hành vi của một người. Thiên Chúa mà chúng ta phục vụ là một Người Cha hoàn hảo, người thích tặng những món quà tốt cho con cái của Ngài, và đó không phải là vì họ đã kiếm được món quà. Quà tặng của Thiên Chúa cũng được nói về một vài đoạn sau đó, cũng trong Sách Công vụ:

<sup>38</sup> Phi-e-rơ trả lời rằng: “Hãy hồi cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Giêsu chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi **sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.** <sup>39</sup> Vì **lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi, và thuộc về hết thầy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi.**” (Công vụ 2:38-39).

Tính cách của Đức Chúa Trời, bị trói buộc trong lời hứa này, rằng *tất cả* những ai nhận được sự tha thứ tội lỗi sẽ nhận được món quà của Thánh Linh. Thánh linh không chỉ được ban cho mười một người ngồi quanh bàn, mà còn cho tất cả những ai tin, kể cả nhiều người ở những vùng đất xa xôi, những người cũng được mời gọi tuân theo thông điệp phúc âm. Nếu tin tức về phúc âm đã đến với anh em, và anh em thành tâm tin tưởng và hướng cuộc đời của anh em đến với Chúa Kitô, khoảnh khắc anh em tin rằng anh em đã được phong ấn với Lời hứa Thánh Linh. Phao-lô, tông đồ, cũng viết lời hứa cho tất cả các tín hữu:

<sup>13</sup> Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài **mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa,** <sup>14</sup> Đấng ấy làm của cảm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài. (Ê-phê-sô 1:13-14).

## **Đấng an ủi**

Trong đoạn trích dẫn chúng ta đang nghiên cứu hôm nay, Người mà Cha gửi đến được gọi là Đấng *an ủi* theo ngôn ngữ Hy Lạp gốc. Từ này mô tả Thánh Linh và dịch trong Phiên bản quốc tế mới là *Người bênh vực*, người sẽ ở bên chúng ta mãi mãi. Phiên bản Vua Gia-cơ đã dịch *Paraklēto* như là Người an ủi. Từ *Người an ủi* đã thay đổi đáng kể kể từ khi Giăng Wycliffe lần đầu tiên sử dụng nó trong bản dịch Kinh thánh đầu tiên từ tiếng Hy Lạp sang tiếng Anh. William Barclay, nhà bình luận, viết:

Từ này xuất phát từ từ *fortis* La-tinh có nghĩa là *dũng cảm*, và một người an ủi là người đã cho phép một số người bị hoàn cảnh chi phối trở nên dũng cảm. Ngày nay *sự thoải mái* phải làm gần như chỉ với nỗi buồn; một người an ủi là người đồng cảm với chúng ta khi chúng ta buồn. Không còn nghi ngờ gì nữa, Chúa Thánh Thần làm điều đó, nhưng để hạn chế công việc của Ngài đối với nhiệm vụ đó thì thật đáng buồn khi coi thường Ngài. Chúng ta thường nói về việc có thể đối phó với mọi thứ. Đó chính xác là công việc của Chúa Thánh Thần. Ngài lấy đi những bất cập của chúng ta và cho phép chúng ta đương đầu với cuộc sống. Chúa Thánh Thần thay thế một cuộc sống bị đánh bại để cho cuộc sống vinh quang.

Điều gì khác biệt đối với anh em sau khi anh em đến với Chúa Kitô và Thánh Linh được ngự trị? Liệu hai lời, *lời hứa* và *món quà*, của Thánh Linh có thay đổi suy nghĩ của anh em về Thánh Linh không?

Từ Hy Lạp *paraklētos* chỉ được tìm thấy trong Kinh thánh năm lần và chỉ trong Tân Ước. Phúc âm Giăng sử dụng từ đó bốn lần (Giăng 14:16, 14:26, 15:26, 16: 7), và nó cũng được sử dụng một lần trong Thư thứ nhất của Giăng (1 Giăng 2: 1). Trong các văn bản Hy Lạp cổ đại, từ *paraklētos* được sử dụng để mô tả một người ủng hộ, nhưng không phải theo nghĩa chuyên nghiệp như chúng ta sử dụng ngày nay. Một người bệnh vực là một người bạn hoặc người bảo trợ đi cùng với một người để lên tiếng cho họ khi người đó bị buộc tội. Khi một người đọc Tân Ước, sự mô tả về cách Chúa Thánh Thần đến bên cạnh chúng ta rất đa dạng đến nỗi Ngài không thể được gọi chỉ là Người bệnh vực, Người cố vấn hay Người an ủi. Không có một từ nào mô tả những gì Ngài làm. Chúng ta nên nghĩ về *paraklētos* như người trợ giúp của chúng ta bên cạnh chúng ta, đó chính xác là cách mà Kinh thánh Phiên bản Tiêu chuẩn Mỹ mới (NASB) dịch tiếng Hy Lạp gốc. Bây giờ Chúa Giêsu đã rời bỏ các môn đệ, Ngài an ủi họ bằng cách nói với họ về Người trợ giúp thiêng liêng.

Chúa Thánh Thần không phải là một thế lực như trong các bộ phim Chiến tranh giữa các vì sao, Ngài cũng không phải là Đức Thánh Linh, vì một bản dịch gọi tên Ngài làm cho Ngài trở nên đáng sợ đối với những đứa trẻ của chúng ta. Chúa Thánh Thần là một người và là Thiên Chúa. Ngài là Đấng ban cho chúng ta sự giúp đỡ trong mọi tình huống, mọi thử thách. Ngài sẽ cung cấp sức mạnh khi chúng ta mệt mỏi (2 Cô-rinh-tô 12: 9), thấu hiểu khi chúng ta tư vấn cho ai đó, và sẽ nhắc nhở chúng ta về những lời hứa của Chúa khi chúng ta bị mắc kẹt (Giăng 14:26). Ngài khuyến khích chúng ta khi chúng ta thiếu thốn và sẽ nói chuyện với chúng ta khi chúng ta xuất hiện trước một nhà phán xét vì là Cơ đốc nhân (Lu-ca 12: 11-10).

Hãy xem xét sự thay đổi đã đến với các môn đệ sau khi họ được đầy đầy bởi Thánh Linh. Hãy nhớ làm thế nào họ đã chạy trốn khỏi Chúa Kitô trong Vườn Gethsemane? Hãy nghĩ về cách Phi-e-rơ không thể thú nhận Chúa Kitô trước một cô gái trẻ (Ma-thi-ơ 26:71) và phủ nhận anh ta biết Chúa Giêsu. Nhưng sau khi Thánh Linh đến, đã có sự can đảm, táo bạo và dũng cảm được thể hiện. Không còn là các môn đệ tụ tập vào nhau ở phòng trên, cách xa thế gian, tìm kiếm câu trả lời và cố gắng nắm bắt những gì đã xảy ra. Sau khi Thánh Linh đến vào ngày lễ Ngũ tuần, họ được gửi trở lại thế gian. Chúa Thánh Thần trao quyền cho Đạo của Chúa khi họ nói và chứng thực sứ điệp của họ bằng cách đồng hành với Đạo của Chúa với những dấu hiệu tuyệt vời:

<sup>29</sup> **Này, xin Chúa xem xét sự họ ngã dọ, và ban cho các đầy tớ Ngài rao giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ, <sup>30</sup> gơ tay Ngài ra, để nhờ danh Đầy tớ thánh của Ngài là Đức Chúa Giêsu, mà làm những phép chữa lành bệnh, phép lạ và dấu kỳ. <sup>31</sup> Khi đã cầu nguyện, thì nơi nhóm lại rúng động; ai nấy đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, giảng đạo Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. (Công vụ 4:29-31).**

Những thay đổi nào anh em thấy ở các môn đệ trước và sau trải nghiệm của họ ở Phòng trên?

Khi Chúa Giêsu mô tả sự xuất hiện của Chúa Thánh Thần đến mười một môn đệ, Ngài gọi Ngài là *Người bệnh vực khác* (Giăng 14:16). Từ này có nghĩa là một từ *khác* cùng loại. Thật ra, Ngài giống như Chúa Kitô, Ngài được gọi là Thần của Chúa Kitô (Rô-ma 8: 9, 1 Phi-e-rơ 1:11). Ngài cũng được gọi là Thần lẽ thật:

...tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài. Nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. (Giăng 14:17).

Cho đến ngày đó, Thánh Linh đã ở với họ, nhưng bây giờ Chúa Giêsu đã nói với mười một môn đệ rằng khi Ngài đến, Ngài sẽ ở trong họ. Vào ngày lễ Ngũ tuần, khi Thánh Linh ngự xuống trên các tín đồ và trao quyền cho họ, Ngài sẽ làm phép báp tem (nhúng vào, đắm chìm) họ vào Thân thể thiêng liêng của Chúa Kitô: “**Vì chung chúng ta hoặc người Giu-đa, hoặc người Gô-réc, hoặc tôi mọi, hoặc tự chủ, đều đã chịu phép báp-tem chung một Thánh Linh để hiệp làm một thân; và chúng tôi đều đã chịu uống chung một Thánh Linh nữa**” (1 Cô-rinh-tô 12:13). Thần của Chúa sẽ ngự trong họ, và không chỉ với họ như trước. Trước ngày lễ Ngũ tuần, ý nghĩ rằng Thánh Linh đã ở với họ có thể là:

1) Một sự liên quan đến sự hiện diện của Chúa Kitô sống với họ khi họ đi từ nơi này sang nơi khác với Ngài, đặc biệt là từ khi tông đồ Giăng viết về Chúa Giêsu rằng Ngài có Thánh Linh mà không giới hạn. (Giăng 3:34).

2) Sự liên quan đến Thánh Linh trong họ cũng có thể nói về thời gian Ngài phái họ trong chức vụ, và Ngài đã ban cho họ quyền và sức mạnh để đặt tay lên những người bệnh và xua đuổi ma quỷ (Ma-thi-ơ 10:8, Lu-ca 9:1-2). Chức vụ của họ khi làm các công việc của Chúa Giêsu là kết quả của việc Thánh Linh ở cùng với họ, nhưng Ngài vẫn không ở trong họ. Thánh Linh chỉ có thể đến và sống trong họ như kết quả tâm tư của họ được thanh luyện bằng công việc thay thế hy sinh của Chúa Kitô trên thập tự giá, “**vì đã lấy đức tin khiến cho lòng họ tinh sạch**” (Công vụ 15: 9).

Sau đó, Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ rằng khi Đấng an ủi đến trong họ, như Ngài đã làm vào Ngày Lễ Ngũ Tuần, kể từ thời điểm đó, Chúa Thánh Thần sẽ dạy họ và nhắc nhở họ về tất cả những điều Chúa Kitô đã dạy họ.

Nhưng Đấng an ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ **dạy dỗ các người mọi sự**, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người. (Giăng 14:26).

Về phần các con, **sự xức dầu** đã chịu từ nơi Chúa vẫn còn trong mình, thì không cần ai dạy cho hết; song vì **sự xức dầu của Ngài dạy các con đủ mọi việc**, mà **sự ấy** là thật, không phải dối, thì hãy ở trong Ngài, theo như sự dạy dỗ mà các con đã nhận. (1 Giăng 2:27).

Điều đó có nghĩa là chúng ta không còn cần những người giảng Kinh Thánh nữa? Anh em nghĩ sao? Nếu chúng ta vẫn cần người giảng, điều đó có nghĩa là gì?

Khi nói đến hai đoạn này, niềm tin cá nhân của tôi về Chúa Thánh Thần dạy chúng ta tất cả mọi thứ rằng là Thần sẽ cho chúng ta nhận thức về những gì đúng và sai. Có một sự “biết rõ” trong cốt lõi của bản thể chúng ta. Phao-lô, tông đồ, đã viết rằng sự làm chứng của Thánh Linh với tinh thần của chúng ta rằng chúng ta là con cái của Thiên Chúa (Rô-ma 8:16). Có một "amen", vang lên trong khi một người nghe thấy sự thật. Một người có thể đến với Chúa Kitô như một đứa trẻ nhỏ

với ít kiến thức về Chúa Giê-su là ai, nhưng Thánh Linh sẽ tiết lộ sự thật, ngay cả khi một người không có bản Kinh Thánh. Dĩ nhiên, chúng ta vẫn cần suy gẫm Lời Chúa, và Thánh Linh sẽ cho chúng ta hiểu biết sâu sắc. Sự hiện diện của Thánh Linh (sự xúc dầu) trong cuộc đời của một con người sẽ tiết lộ ngày càng nhiều điều của Chúa Kitô nếu người đó cởi mở để tìm hiểu.

## Lời Rhema của Thánh thần

Cũng như Chúa Thánh Thần là người trợ giúp của chúng ta và hướng dẫn chúng ta vào mọi sự thật, Chúa Thánh Thần có thể cho chúng ta một lời "Rhema" của Thiên Chúa. Loại từ mặc khải này đôi khi được gọi là một "lời nói đúng lúc" (**Châm ngôn 15:23**), hoặc một từ thích hợp đúng lúc khi cần thiết. Từ Rhema có nghĩa là gì? Hai từ tiếng Hy Lạp được dịch sang tiếng Anh là Lời nói, *Rhema* và *Logos*. Từ Hy Lạp *Rhema* có nghĩa là một cách nói hoặc một hình ảnh mặc khải, tầm nhìn hoặc lời nói đúng lúc. Nó có thể là một phần của Kinh thánh "nói" đến trái tim của một tín đồ, một điều gì đó rất phù hợp với tình huống hiện tại trong cuộc sống của một tín đồ; hoặc nó có thể là một suy nghĩ rõ ràng để thực hiện một quá trình hành động cụ thể. Nó thường có một sự "biết rõ" trong cốt lõi của cuộc sống của một người. Một từ khác, *Logos*, nói về Kinh thánh được đọc và suy ngẫm trong Kinh thánh. Chúng ta cần cả hai.

Trừ khi người ta có thể kiểm tra bản dịch tiếng Hy Lạp, chúng ta không thể biết ý định của người viết, nhưng sự phân biệt của hai từ này rất quan trọng để chúng ta hiểu. Chẳng hạn, Chúa Giê-su phán: "Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời." (**Ma-thi-ơ 4: 4**). Ở một nơi khác, Chúa Kitô phán: "Những lời [rhema] Ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống" (**Giăng 6:63**). Ý nghĩ là có những thời điểm nhất định trong những tình huống nhất định khi Thiên Chúa sẽ thổi sức sống vào một đoạn từ Kinh thánh sẽ đáp ứng nhu cầu, hoặc một sự dẫn dắt đặc biệt của Thánh Linh để thực hiện một hành động nhất định. Chẳng hạn, khi Phao-lô bị cản trở trong việc truyền lời của Đức Chúa Trời ở phía Châu Á, ông có một khái niệm về một người đàn ông xứ Ma-ri-a mời ông qua châu Âu và rao giảng ở Ma-xê-đô (**Công vụ 16: 6-10**). Trong trường hợp của Phao-lô, đó là một tầm nhìn mặc khải.

Thần của Thiên Chúa có thể nói trong lúc cầu nguyện, có thể bằng một cụm từ đơn giản xuất hiện trong tâm trí của anh em, nhưng cũng có thể là những lời từ Kinh thánh hoặc một bài hát, v.v ... Thiên Chúa có thể sử dụng nhiều cách để nói lời Rhema với dân của Ngài, giống như Ngài đã sử dụng nhiều minh họa, câu chuyện và dụ ngôn khác nhau để giao tiếp trong khi Ngài ở với các môn đệ của Ngài. Một sự mặc khải thực sự từ Thiên Chúa, lời "Rhema", sẽ không bao giờ mâu thuẫn, thay thế hoặc đi ngược lại với Kinh thánh. Chúng ta cần phải cởi mở để nhận được sự khích lệ và hướng dẫn này từ Chúa Thánh Thần, nhưng luôn luôn kiểm tra bất kỳ ấn tượng nào cho dù là cá nhân hay đến với anh em từ một người khác hoặc nguồn khác, bên cạnh Lời Chúa. Lời Chúa và Chúa Thánh Thần sẽ luôn đồng ý, vì chúng đến từ cùng một nguồn, và nếu có gì đó đến từ Thiên Chúa, điều đó sẽ thường có cùng sự bình an của Ngài. Tuy nhiên, chúng ta nên cẩn thận về việc đưa ra những lời định hướng cho các Kitô hữu trẻ. Những người có ít kinh nghiệm về việc được Thánh Linh hướng dẫn có thể bị dẫn dắt lạc lối khi họ ngược nhìn những người lớn tuổi trong Thiên Chúa. Chúng ta không nên trở thành là Thánh Thần cấp dưới cho người khác. Phao-lô, lời tông đồ giúp chúng ta ở đây, "**Nhưng những người nói tiên tri là nói với người ta để gây dựng, khuyến khích và an ủi**" (**1 Cô-rinh-tô 14: 3**). Khi nói lời nói với người khác, thật khôn ngoan khi hỏi Thiên Chúa trước khi chúng ta nói ra, nếu điều đó sẽ phù hợp, khuyến khích hoặc an ủi họ, và giới hạn bản thân chúng ta trong ba điều đó.

Anh em đã bao giờ nhận được một ấn tượng như vậy, hoặc cảm thấy rằng Thiên Chúa đang nói với anh em về một tình huống cụ thể? Giải thích.

### **Sự vâng lời: Chìa khóa cho sự hiện diện của Ngài**

Bây giờ Thiên Chúa nói về việc thực hiện sự hiện diện của Thánh Linh. Sự hiện diện quý giá của Thần dựa trên những người giữ Lời Chúa và vâng lời Chúa Kitô:

<sup>21</sup> **Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta.** Người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. <sup>22</sup> Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? <sup>23</sup> Đức Chúa Giêsu đáp rằng: **Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta,** Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. <sup>24</sup> **Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta;** và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. <sup>25</sup> Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. <sup>26</sup> Nhưng Đấng An ủi, **tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người.** <sup>27</sup> Ta để sự bình an lại cho các người; ta ban sự bình an ta cho các người; ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. <sup>28</sup> Các người từng nghe ta nói rằng: Ta đi, và ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến ta, thì sẽ vui mừng về điều ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn ta. <sup>29</sup> Hiện nay ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin. <sup>30</sup> Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta. <sup>31</sup> Nhưng thế gian phải biết rằng ta yêu mến Cha, và làm theo điều Cha đã phán dặn. Hãy đứng dậy, chúng ta phải đi khỏi đây. (Giăng 14:21-31).

Khi Chúa Thánh Thần ngự xuống trên Chúa Giêsu trong bí tích rửa tội của Ngài, tông đồ Giăng đã viết rằng Ngài đến như một con chim bồ câu và ở lại với Chúa Kitô:

Ta đã thấy Thánh Linh từ trời giáng xuống như **chim bồ câu, đậu** trên mình Ngài. <sup>33</sup> Về phần ta, ta vốn không biết Ngài; nhưng Đấng sai ta làm phép báp-tem bằng nước có phán cùng ta rằng: Đấng mà người sẽ thấy Thánh Linh ngự xuống **đậu** lên trên, ấy là Đấng làm phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. (Giăng 1:32-33).

Anh em đã bao giờ nhìn thấy một con chim bồ câu bay xuống và đậu trên một ai đó? Bản thân tôi chưa bao giờ chứng kiến điều này, mặc dù tôi đã thấy chim bồ câu đậu trên ai đó, thường là để làm thức ăn! Khi chúng tôi sống ở Anh, một trong những địa điểm yêu thích của chúng tôi để đưa mọi người là một nơi ở Luân Đôn có tên là Quảng trường Trafalgar. Khu vực này ở Luân Đôn dường như là nơi tập trung tất cả những con chim bồ câu! Bốn con chim bồ câu sẽ ngồi trên cánh tay của anh em và cũng giành cho một vị trí trên đầu của anh em! Trong suốt thời gian tôi ở đó, tôi chưa bao giờ nghe nói về một con chim bồ câu đang nghỉ ngơi trên một người, ở đó hoặc trong hơn 32 quốc gia tôi đã đến thăm. Mặc dù chim bồ câu có cùng chi với loài bồ câu, chúng có hành vi rất khác nhau. Ở đây trong đoạn Kinh thánh trên, chúng ta thấy một mô tả về Thánh Linh ngự xuống giống như một con chim bồ câu trên Chúa Giêsu và đậu lại. Thần không giống như chim bồ câu;

Ngài được mô tả như sự đến *như một con chim bồ câu*. Điều gì đã xảy ra với tâm trí của Giăng khi anh ta giải thích điều này?

Chim bồ câu rất rụt rè và bất thường. Điều đó có nghĩa là điều nhỏ nhất cũng làm chúng sợ. Bất kỳ tiếng động bất ngờ, bất kỳ chuyển động nhanh chóng và chúng đã biến mất. Khi chúng ta trở thành tín đồ và Thánh Linh đến sống trong chúng ta, Ngài vẫn ở bên người Kitô hữu cho đến cuối cuộc sống đời đời. Ngài sẽ không bao giờ rời xa chúng ta. Nhưng sự hiện diện của Thánh Linh trên chúng ta có thể dễ dàng đau buồn đến mức chúng ta mất đi một thứ gì đó thân mật với Thánh Linh khi chúng ta không vâng lời Ngài. Sự hiện diện của Thánh Linh, được gọi là sự xúc dầu của Giăng, tông đồ, sẽ vẫn còn với chúng ta: **“Về phần các con, sự xúc dầu đã chịu từ nơi Chúa vẫn còn trong mình, thì không cần ai dạy cho hết; song vì sự xúc dầu của Ngài dạy các con đủ mọi việc, mà sự ấy là thật, không phải dối, thì hãy ở trong Ngài, theo như sự dạy dỗ mà các con đã nhận. (1 Giăng 2:27)**. Sự hiện diện của Thánh Linh phải được bảo vệ như một niềm tin thiêng liêng và được nuôi dưỡng bằng sự ăn năn nhanh chóng. Chúng ta cần phải nhanh chóng ăn năn và từ bỏ mọi tội lỗi nếu chúng ta muốn thân mật với Chúa Kitô và Thánh Linh vẫn ở trên chúng ta. Thánh Linh ngự xuống và ở lại trên Chúa Giêsu, điều đó có nghĩa là Ngài ở nhà khi Ngài ngự trên Chúa.

R.T. Kendall giải thích điều đó theo cách này trong cuốn sách của mình có tựa đề, *The Sensitivity of the Spirit*:

Việc Chúa Thánh Thần ngự xuống và *ở lại* trên Chúa Giêsu cho chúng ta biết nhiều về Chúa Giêsu cũng như về Chúa Thánh Thần. Chúa Thánh Thần đã ở cùng với Chúa Giêsu. Họ đã được điều chỉnh lẫn nhau. Chúa Giêsu không mang theo sự cay đắng hay thù hận, không hận thù, hoảng loạn hay tinh thần báo thù để xua đuổi Thánh Linh. Được mô tả bởi Ma-thi-ơ là người nhu mì và khiêm nhường, Chúa Giêsu không tranh cãi hay van xin (Ma-thi-ơ 11:29), và "Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã gãy" (Ma-thi-ơ 12:20). Ngài luôn sẵn sàng khôi phục đức tin của một người và không bao giờ làm tổn thương người khác.

Sứ đồ Phao-lô đã dặn chúng ta: **“Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ân chứng đến ngày cứu chuộc” (Ê-phê-sô 4:30)**. Chúa Thánh Thần có cảm giác, và chúng ta có thể làm tổn thương cảm xúc của Ngài khi chúng ta làm đau buồn Ngài bởi những việc chúng ta làm. Từ tiếng Hy Lạp dịch “làm buồn” (*lupeo*) xuất phát từ *lupee*, có nghĩa là “nỗi đau” hay “sự buồn phiền”. Đó là sự đối nghịch của niềm vui.

Chúng ta biết từ sứ đồ Phao-lô rằng Thánh Linh cũng có thể bị dập tắt. Theo cách nói của Phao-lô **“Chớ dập tắt Thánh Linh” (1Thê-sa-lô-ni-ca 5:19)**. Các từ *dập tắt* được đưa ra được dịch từ tiếng Hy Lạp *sbennumi*, có nghĩa là, “để làm dịu đi”. Trong thế giới Hy Lạp cổ đại, người ta thường nói đến việc dập tắt đám cháy hoặc dập tắt các vật thể đang cháy. Vào ngày Lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần đã đến với những người tập trung tại Phòng trên như những gì dường như là “lưỡi bằng lửa” (Công vụ 2: 3). Phao-lô cảnh báo không được dập tắt Thánh Linh chỉ có thể có nghĩa là ngọn lửa Thánh linh có thể bị dập tắt.”

Lắng nghe những sự thể hiện của Thánh Linh và biết vâng lời Chúa là chìa khóa để bước đi và theo kịp Thánh Linh khi chúng ta bước qua thế giới này. Chúa Giêsu đã nói rõ điều này trong đoạn này cho các môn đệ:

<sup>23</sup> Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. <sup>24</sup> Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. (Giăng 14:23-24).

Chúng ta phải nỗ lực để không chỉ biết giáo huấn của Chúa Kitô mà còn bước đi trong sự vâng lời với những gì chúng ta học được. Chúa phán rằng đây là bằng chứng cho thấy anh em là Kitô hữu; rằng anh em tuân theo những gì Chúa Giêsu đã truyền dạy. Ngài đang tìm kiếm những người yêu mến Chúa. Những người đang trong mối quan hệ tình yêu với Chúa Giêsu Christ là những người tuân theo lời dạy của Ngài, không chỉ mắt người khác nhìn vào anh em, mà cả khi không ai nhìn vào mắt anh em mà chỉ có Chúa. Anh em càng vâng lời với Thánh Linh từ trong trái tim, sức mạnh Thánh Linh sẽ càng chảy qua anh em. Bước đi cùng với Thánh Linh (Ga-la-ti 5: 16-18) là sống theo cách mà anh em đồng ý với Chúa Thánh Thần khi bước ra cuộc sống của chúng ta trong Ngài. Giống như một tiểu đoàn quân đội diễu hành, chúng ta cần phải theo sát nhau và giữ bước khi chúng ta diễu hành theo Thánh Linh. Khi anh em bước ra khỏi Chúa Thánh Thần, hãy nhanh chóng ăn năn và thay đổi thái độ và hành động của anh em để bản thân có thể nhanh chóng quay lại bước chân với Ngài và bước đi trên con đường của Ngài. Nếu anh em giữ mình bước cùng với Lời Chúa và Thánh Linh của Chúa, sự hiện diện của Chúa sẽ ở cùng anh em và trong anh em. Sự hiện diện của Thánh Linh sẽ rõ ràng với những người xung quanh anh em.

### **Vua của thế gian**

Chúa Giêsu sau đó tiếp tục chuẩn bị cho họ trước thời gian họ bằng cách nói:

Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta. (Giăng 14:30).

Vua của thế gian này là ai? Và Chúa Giêsu có ý gì khi phán, “Người chẳng có chi hết nơi ta?”.

Mỗi khi chúng ta phạm tội, chúng ta sẽ mở cửa thêm một chút nữa để kẻ thù xâm nhập vào nhân cách của chúng ta để tác động đến chúng ta theo ý muốn của hắn ta. Với Chúa Giêsu, điều đó hoàn toàn khác. Ngài không bao giờ cho kẻ thù bất kỳ cơ hội nào để có thể cho được một ngón chân vào cánh cửa của cuộc đời Ngài. Chúa Giêsu phán rằng: "Nó chẳng có quyền hành gì trên Ta". Bằng chứng của những người hiểu rõ Chúa Kitô nhất là Ngài hoàn hảo về mọi mặt và Ngài không bao giờ phạm tội (1 Phi-e-rơ 2:22). Chỉ bằng cách vô tội, Ngài mới có thể là sự hy sinh vô tội hoàn hảo cho tội lỗi và thay thế chúng ta cho chúng ta và vì chúng ta. Chúng ta phải đóng cánh cửa cho bất kỳ kẻ thù nào muốn vào trong cuộc sống của chúng ta. Đừng cho hắn ta bất kỳ quyền được đi vào vào cuộc sống của anh em. Điều mà sứ đồ Giăng đã dạy về sự tha thứ rất quan trọng. Ông nói: “Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. (1 John 1: 9). Chỉ có máu của Chúa Giêsu làm sạch chúng ta khỏi tội lỗi của chúng ta.

Có một câu chuyện hư cấu về những gì thiên thần Gabriel có thể đã xin Chúa Giêsu khi Ngài trở lại bên Chúa Cha: "Dạ, bây giờ khi Ngài trở lại Thiên đường, ai sẽ tiếp tục công việc của Ngài trên thế gian đây?" Chúa Giêsu đáp rằng: "Khi còn ở trần gian, Ta đã tập hợp một nhóm người quanh Ta người mà tin tưởng và yêu mến Ta. Họ sẽ tiếp tục truyền bá Tin Mừng và tiếp tục công việc



của Nhà thờ." Gabriel bối rối. "Ý Ngài là Phi-e-rơ, người đã từ chối Ngài ba lần và tất cả những người còn lại đã chạy trốn khi Ngài bị đóng đinh sao? Ngài có ý nói với chúng con rằng Ngài đã để họ tiếp tục công việc của Ngài sao? Hmm (Tạm dừng). Kế hoạch B là gì? Ngài sẽ làm gì nếu kế hoạch này không đem lại hiệu quả? " Chúa Giêsu phán rằng: "Ta không có kế hoạch nào khác - nó sẽ hiệu nghiệm." Thật vậy, Chúa Giêsu không có kế hoạch nào khác ngoài việc phụ thuộc vào nỗ lực của những người tin theo Ngài!

Vậy đó là kế hoạch - đó là một kế hoạch phụ thuộc vào anh em và tôi cùng làm việc với sự hướng dẫn và sức mạnh của Thánh Linh - một dự án phụ thuộc vào mỗi chúng ta sử dụng tài năng và quà tặng và thời gian và nguồn lực của mình cho Tin Mừng. Nhưng thường thì chúng ta ngồi lại và nói, "chắc chắn những người khác sẽ làm điều đó... Không, đó không phải là một Kitô giáo - đó là lời kêu gọi từ Thiên Chúa để mỗi chúng ta sống vâng phục Chúa Thánh Thần và mang lại vinh quang cho Thiên Chúa của chúng ta. Không có kế hoạch B - chúng ta là kế hoạch A.

Cầu nguyện: Thưa cha, chúng con cầu xin cha giúp chúng con trở nên nhanh nhạy với giọng nói của cha. Trở nên gần chúng con khi chúng con gần cha. Hãy giúp chúng con gạt bỏ mọi thứ làm đau lòng Thánh Linh của Cha. Chúng con cần Cha!

Keith Thomas

Email: [keiththomas@groupbiblestudy.com](mailto:keiththomas@groupbiblestudy.com)

Website: [www.groupbiblestudy.com](http://www.groupbiblestudy.com)